

Bản án số: 242/2024/HS-ST
Ngày: 10/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PLEIKU – TỈNH GIALAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Tố Uyên – Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Ánh Tuyết, bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Pleiku, tỉnh Gia lai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 218/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 243/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Tạ Quang H (tên gọi khác: Không). Giới tính: Nam; Sinh ngày 24/10/2000 tại Gia Lai; Nơi cư trú: F A, tổ C, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Thợ sơn.

Cha: Tạ Quang N - Sinh năm 1971 và Mẹ: Phạm Thị L - Sinh năm 1980.

Cha và mẹ của bị cáo hiện trú số nhà F đường A, Tổ C, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Bị cáo có 01 chị ruột; sinh năm 1999.

Bị cáo có vợ: Ngô Thị H1 - Sinh năm 2000, có 01 người con - Sinh năm 2020.

Vợ và con của bị cáo hiện trú tại xóm C, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Tạ Quang H bị tạm giữ từ ngày 30/6/2024, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Tạ Quang N, sinh năm: 1971; địa chỉ: F đường A, Tổ C, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (vắng mặt)

- Tráo, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố P.

- Người chứng kiến:

Ông Phan Văn D (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ C phường T, thành phố P, tỉnh Gia lai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Qua mối quan hệ ngoài xã hội, Tạ Quang H có quen biết đôi tượng tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) ở thành phố K, tỉnh Kon Tum. Do không có nghề nghiệp và muốn có tiền để tiêu xài nên vào khoảng thời gian gần cuối tháng 6/2024, H hỏi B xin việc làm thì B nói với H “*Bán đồ đi*” (tức bán ma túy cho B), H đồng ý. Khoảng 10 giờ ngày 30/6/2024, B đến nhà H và giao cho H 01 túi nilon chứa ma túy đá bán với giá 5.000.000 đồng nhưng B cho H nợ lại tiền. Khoảng 11 giờ 26 phút cùng ngày, T (sinh ngày 02/3/2005, trú tại làng C, xã C, thành phố P) gọi điện thoại qua mạng xã hội Facebook cho H hỏi mua ma túy đá với giá 500.000 đồng, H đồng ý và hẹn T đến nhà của H để H giao ma túy. Sau đó, H lấy gói ma túy mà B giao trước đó ra, rồi trích 01 ít ma túy đổ vào ống hút nhựa, rồi dùng bật lửa hàn kín 02 đầu; số ma túy còn lại, H cất giấu trong cốp xe mô tô biển số 81B1-213.31 của H nhằm mục đích có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, T đến trước cổng nhà của H thì H đưa cho T 01 ống hút nhựa bên trong chứa ma túy đá; Tráo trả cho H 500.000 đồng. Số tiền 500.000 đồng do bán ma túy có được, H đã tiêu xài cá nhân hết 280.000 đồng. Vào lúc 17 giờ 20 phút ngày 30/6/2024, khi H điều khiển xe mô tô 81B1-213.31 đi công việc về đến trước khu vực cổng nhà của H ở số F đường A, Tổ C, phường T, thành phố P thì bị lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy – Công an tỉnh G, kiểm tra, phát hiện bắt quả tang đối với Tạ Quang H, thu giữ trong cốp xe mô tô của H, gồm: 01 túi nilon bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (được niêm phong theo quy định); 01 hộp giấy hình trụ màu tím, bên trong có 20 đoạn ống nhựa, dạng ống hút màu trắng đã hàn kín 01 đầu; 01 chiếc xe mô tô hiệu SYM, loại Attila, biển số 81B1-213.31; 220.000 đồng tiền Ngân hàng N2 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme màu đen, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 8401.2302.1206.6005) và 01 chiếc bật lửa màu xanh.

Qua trưng cầu giám định, tại bản Kết luận giám định số 669/KL-KTHS ngày 09/7/2024 của phòng K - Công an tỉnh G kết luận: “*Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 túi nilon, trong bì công văn gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 3,6588 gam*”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Tạ Quang H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng: Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo từ 04 (năm) năm đến 04 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/6/2024.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 220.000 đồng tiền Ngân hàng N2;

+ Truy thu 280.000 đồng tiền do bị cáo phạm tội mà có.

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme màu đen, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 8401.2302.1206.6005).

Tịch thu tiêu hủy:

+ Chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, trong bì công văn ghi số 669 ngày 09/7/2024, có dấu niêm phong của phòng K - Công an tỉnh G;

+ 01 hộp giấy hình trụ màu tím; 20 đoạn ống nhựa, dạng ống hút màu trắng đã hàn kín 01 đầu và chiếc bật lửa màu xanh;

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Quốc N1 phải chịu án phí hình sự theo luật định.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Pleiku, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tạ Quang H khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 30/6/2024, tại số nhà F đường A, Tổ C, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai, Tạ Quang H đã mua của đối tượng tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) 01 gói ma túy, loại Methamphetamine với giá 5.000.000 đồng, nhằm mục đích để bán. Vào khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, tại địa chỉ trên, Tạ Quang H đã bán cho T 01 gói ma túy, loại Methamphetamine với giá 500.000 đồng; số ma túy còn lại H cất giấu trong cốp xe mô tô biển số 81B1-213.31, nhằm mục đích để bán. Số tiền 500.000 đồng do bán ma túy mà có, H đã tiêu xài cá nhân hết 280.000 đồng. Vào lúc 17 giờ 20 phút ngày 30/6/2024, khi H điều khiển xe mô tô 81B1-213.31 đi công việc về đến trước khu vực cổng nhà của H thì bị lực lượng Cơ quan Cảnh sát điều tra

Công an thành phố P phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Qua giám định xác định: Chất màu trắng dạng tinh thể trong gói nilon mà bị can H tàng trữ với mục đích để bán là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 3,6588 gam.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, tang vật thu giữ, bản kết luận giám định số 669 ngày 09/7/2024 của phòng K Công an tỉnh G, kết luận: “*Chất màu trắng dạng tinh thể trong 01 túi nilon, trong bì công văn gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 3,6588 gam*” cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có cơ sở kết luận: Ngày 29/02/2024 và ngày 02/3/2024 bị cáo Tạ Quang H đã mua, bán và đang cất giữ 3,6588 gam Methamphetamine để bán kiếm lời thì bị bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo Tạ Quang H phạm vào khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đúng như tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Bị cáo nhận thức được tính nguy hiểm của ma túy đối với con người, đây là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Mua bán trái phép chất ma túy (loại Methamphetamine) là hành vi bị nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn mua ma túy để bán lại cho T để kiếm lời. Đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo.

Tuy nhiên HĐXX thấy cần xem xét cho bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có tài sản vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

3. Đối với chiếc xe mô tô hiệu SYM, loại Attila, biển số 81B1-213.31, qua điều tra xác định: Chủ sở hữu là ông Tạ Quang N (là cha của bị can H) đã cho Hoàng M để làm phương tiện đi lại. Ngày 30/6/2024, Tạ Quang H đã sử dụng xe để cất giấu ma túy thì ông biết không biết nên Cơ quan điều tra xử lý trả lại chiếc xe trên cho ông N .

Đối với đối tượng tên B là người mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo. Do bị cáo không biết được nhân thân, lai lịch của đối tượng B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã tiến hành điều tra, xác minh tại địa bàn phường T và xã C, thành phố P nhưng không xác định được đối tượng tên B; đồng thời Cơ quan điều tra đã kiểm tra nhật ký cuộc gọi và tin nhắn máy điện thoại của bị cáo đều không xác định được số điện thoại của đối tượng B và nội dung liên quan đến việc mua bán chất ma túy nên chưa có căn cứ để điều tra. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

Đối với ông Tạ Quang N và bà Phạm Thị L là những người ở cùng bị cáo tại căn nhà ở số F đường A, Tổ C, phường T, thành phố P. Tuy nhiên, việc bị cáo tàng trữ, bán ma túy tại nhà thì ông N và bà L đều không biết nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với ông N và bà L là phù hợp.

Đôi Tráo là người mua ma túy của bị cáo, nhưng T đã sử dụng hết nên không có căn cứ để xử về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy đối với T. Hành vi trên vi phạm vào khoản 1 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của C phurquy định về về xử phạt hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội. Công an thành phố P đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T về hành vi trên số tiền là 1.500.000 đồng là phù hợp nên HĐXX không xem xét.

4. Đối với tang vật của vụ án:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 220.000 đồng tiền Ngân hàng N2;

+ Truy thu số tiền 280.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có sung công quỹ nhà nước.

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme màu đen, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 8401.2302.1206.6005).

Tịch thu tiêu hủy:

+ Chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, trong bì công văn ghi số 669 ngày 09/7/2024, có dấu niêm phong của phòng K - Công an tỉnh G;

+ 01 hộp giấy hình trụ màu tím; 20 đoạn ống nhựa, dạng ống hút màu trắng đã hàn kín 01 đầu và chiếc bật lửa màu xanh;

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Tạ Quang H** phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Xử phạt: Bị cáo Tạ Quang H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 30/6/2024.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung 2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ 220.000 đồng tiền Ngân hàng N2;

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Realme màu đen, kèm thẻ sim (mặt sim có dãy số 8401.2302.1206.6005).

+ Truy thu của bị cáo số tiền 280.000 đồng tiền do bị cáo phạm tội mà có.

Tịch thu tiêu hủy:

+ Chất ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, trong bì công văn ghi số 669 ngày 09/7/2024, có dấu niêm phong của phòng K - Công an tỉnh G;

+ 01 hộp giấy hình trụ màu tím; 20 đoạn ống nhựa, dạng ống hút màu trắng đã hàn kín 01 đầu và chiếc bật lửa màu xanh;

(Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an thành phố P và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Pleiku ngày 04/11/2024).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Tạ Quang H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay (ngày 10/12/2024) bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thành phố Pleiku;
- Công an thành phố Pleiku;
- Chi cục THA dân sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Tố Uyên

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa